

Số: 97/2025/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 21 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Huỳnh Thị Bích N, sinh năm 1963; địa chỉ: số A, khu phố N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1962; địa chỉ: số A, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà N và ông D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Sông Bé (nay là phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 032, quyền số 01/91 ngày 03/8/1991. Trong quá trình chung sống, bà N và ông D thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Bà N và ông D không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà N và ông D thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: quá trình chung sống, bà N và ông D có 01 con chung là Huỳnh Dương Minh K, sinh ngày 09/6/1992. Do con chung đã thành niên nên ông D và bà N như K1 yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: bà N và ông D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Xét thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa bà N và ông D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc bà N và ông D thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Bích N và ông Huỳnh Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: quá trình chung sống, ông D và bà N có 01 con chung là Huỳnh Dương Minh K, sinh ngày 09/6/1992. Do con đã thành niên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Bích N và ông Huỳnh Văn D được miễn nộp lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 032, quyển số 01/91 ngày 03/8/1991);
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngân**